TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2019/HS-ST Ngày 29-3-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

-***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm.

Ông Hồ Văn Khang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc T, sinh ngày 16-11-1984, tại huyện C, tỉnh Tiền Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu và cư trú hiện nay: Khu 4 thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé S; vợ Phạm Thị P; con có 3 người lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị tạm giữ ngày 11-01-2019, tạm giam ngày 17-01-2019 đến nay, (có mặt).

- *Bị hại:* Lê Thị Bảo H, sinh năm 1971; Nơi cư trú: khu phố G, thị trấn N, huyện P, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11-01-2019, Bùi Ngọc T đi bộ đến hẻm số 246 thuộc khu phố G, thị trấn N, huyện P, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô biển số 70L1-512.17 của chị Lê Thị Bảo H đang để trước nhà không có người

trông giữ, có sẵn chìa khóa trên xe nên nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền tiêu xài. T mở khóa và điều khiển xe bỏ chạy thì bị chị H phát hiện truy hô, T chạy về hướng huyện Bến Cầu thì bị lực lượng Công an huyện Trảng Bàng và Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Mộc Bài truy đuổi bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KLĐG ngày 14-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: Xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu sơn: đỏ, biển số 70L1-512.17, số khung 4510FY149336, số máy JF45E0876378 có trị giá 32.000.000 đồng.

Qua xác minh, Bùi Ngọc T không có tài sản nên không kê biên.

Qua làm việc, chị Lê Thị Bảo H đã nhận lại xe môtô biển số 70L1-512.17 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173. Căn cứ khoản 1 Điều 173,điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T với mức án từ 12-15 tháng tù. Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận chị Lê Thị Bảo H đã nhận lại xe mô tô biển số 70L1-512.17 xong không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11-01-2019, tại khu vực hẻm số 246 thuộc khu phố G, thị trấn N, huyện P, tỉnh Tây Ninh, Bùi Ngọc T lén lút lấy xe môtô biển số 70L1-512.17 của chị Lê Thị Bảo H có trị giá 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy bị cáo T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe, trước khi phạm tội bị cáo đã ý thức được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, muốn được sở hữu tài sản bản thân mình phải bỏ công sức tạo lập mới có được. Nhưng xuất phát từ sự lười biếng, muốn có tiền tiêu xài mà không bỏ công sức lao động chân chính đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nghĩ nên cần cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Cơ quan công an đã trả lại cho chị Lê Thị Bảo H 01 xe mô tô biển số 70L1-512.17, nhãn hiệu Honda, loại LEAD, màu sơn đỏ, dung tích 124cm^3, số khung 4510FY149336, số máy JF45E0876378 và 01 chìa khóa xe mô tô biển số 70L1-512.17 xong, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm cần ghi nhận là phù hợp.

Riêng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3110c màu đen số IMEI 35308 1023180642 của Bùi Ngọc T không liên quan đến vụ án cần trả cho bị cáo là phù hợp.

[8] Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc T** 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-01-2019.

2/ Các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Ghi nhận chị Lê Thị Bảo H đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70L1-512.17, nhãn hiệu Honda, loại LEAD, màu sơn đỏ, dung tích 124cm^3, số khung 4510FY149336, số my JF45E0876378 v 01 chìa khĩa xe mơ tơ biển số 70L1-512.17 xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

-Trả lại cho bị cáo Bùi Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3110c màu đen số IMEI 35308 1023180642 (đã qua sử dụng), hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang giữ.

3/ Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Bùi Ngọc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS H.Trảng Bàng;
- CAH.Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H.Trảng Bàng;
- Tòa án tỉnh Tây Ninh;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt